

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Thời gian: 01 buổi, từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 ngày 31/3/2023.
- Địa điểm: Hội trường khách sạn Cẩm Thành, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

TT	Nội dung chương trình
1	Đón tiếp cổ đông, đại biểu; Đăng ký tham dự, phát tài liệu và phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.
2	Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông.
3	Chào cờ, khai mạc, tuyên bố lý do; Thông qua Quy chế làm việc; Giới thiệu Chủ tọa.
4	Giới thiệu cùng Chủ tọa và Thư ký Đại hội; Thông qua Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình Đại hội.
5	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, kết quả hoạt động SX-KD năm 2022 và kế hoạch SX-KD năm 2023.
6	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
7	Trình Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2022.
8	Trình về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán.
9	Thảo luận các nội dung đã trình bày.
10	Biểu quyết và báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung trình đại hội bằng Phiếu biểu quyết.
11	Báo cáo dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023; Thảo luận và biểu quyết thông qua Nghị quyết.
12	Bế mạc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**

Số: 30 /QC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2023

DỰ THẢO

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023

\* Căn cứ

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHCĐ) năm 2023 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi được tổ chức vào ngày 31/3/2023, HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

### I. Các quy định chung của Đại hội:

1. Điều kiện tiến hành ĐHCĐ: Cuộc họp ĐHCĐ được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là: Đại biểu cổ đông) dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách các cổ đông có quyền dự họp ĐHCĐ (ngày 24/02/2023).

2. Chủ tọa và thư ký: ĐHCĐ thường niên 2023 do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Thành phần tham gia cùng chủ tọa do Chủ tọa mời. Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử.

3. Ban kiểm phiếu (BKP):

- BKP do Chủ tọa đề cử và được ĐHCĐ thông qua.
- BKP gồm 05 (năm) thành viên trong đó có một thành viên được chỉ định làm Trưởng ban.

4. Quyền của đại biểu cổ đông tham dự đại hội:

- Đại biểu cổ đông được quyền thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ và theo chương trình ĐHCĐ năm 2023.

- Mỗi đại biểu cổ đông tham dự đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết.

+ Thẻ biểu quyết nội dung: Họ và tên; Mã số; Số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết nội dung: Họ và tên; Mã số; Số cổ phần có quyền biểu quyết và nội dung cần biểu quyết.

+ Tất cả thẻ, phiếu biểu quyết có đóng dấu treo của Công ty.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại đại hội.



5. Nghĩa vụ của đại biểu cổ đông tham dự ĐHCĐ:

- Tuân thủ các quy định tại quy chế này.
- Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự ĐHCĐ với Ban tổ chức đại hội.
- Chấp hành theo sự điều hành của Chủ tọa ĐHCĐ, tôn trọng kết quả làm việc của ĐHCĐ.
- Trong thời gian đại hội đề nghị Đại biểu cổ đông nghiêm túc, trật tự, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng và để điện thoại ở chế độ rung.

## II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHCĐ:

1. Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của ĐHCĐ 2023 đều phải được Đại hội thông qua bằng hình thức **biểu quyết**. Đại biểu cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** hoặc biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết**.

2. Các nội dung biểu quyết bằng phiếu và bằng thẻ của ĐHCĐ 2023 được thông qua khi được **ít nhất** 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành. Riêng Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức được thông qua khi được **ít nhất** 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành.

3. Các nội dung được biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết**.

- Bầu Ban kiểm phiếu.
- Thông qua Quy chế làm việc của ĐHCĐ.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, kết quả hoạt động SX-KD năm 2022 và kế hoạch SX-KD năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
- Nghị quyết ĐHCĐ 2023.

4. Các nội dung biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ **Phiếu biểu quyết** gồm:

- Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.
- Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Thù lao và tiền thưởng cho HĐQT và BKS công ty năm 2023
- Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

## III. Thảo luận tại Đại hội:

1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và theo sự sắp xếp của Chủ tọa ĐHCĐ.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **IV. Trách nhiệm của Chủ tọa:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự. Thực hiện trách nhiệm của Chủ tọa theo Quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan.

#### **V. Trách nhiệm của Thư ký:**

1. Nội dung và các diễn biến tại Đại hội được Thư ký ghi chép đầy đủ và trung thực vào Biên bản.

2. Hoàn chỉnh Nghị quyết của Đại hội.

#### **VI. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**

1. Hướng dẫn cụ thể cho đại biểu cổ đông về các hình thức biểu quyết.


2. Thành viên BKP phải trung thực, khách quan, chính xác và bảo mật.

3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số phiếu biểu quyết và căn cứ vào kết quả biểu quyết của cổ đông để xác định các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

4. Thông báo ngay cho Chủ tọa và Thư ký kết quả biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế làm việc của ĐHCĐ 2023 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi, kính trình Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**



Số: 31 /BC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2023

## BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2023.

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.**

- Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi báo cáo ĐHCĐ thường niên 2023 về hoạt động của HĐQT trong năm 2022, kết quả SX-KD năm 2022 và kế hoạch SX-KD năm 2023, như sau:

### I. Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2022:

#### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	TH/KH (%)
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.200.000	7.204.760	138,55
2. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	100.000	277.019	277,02
3. Khấu hao	Triệu đồng	90.000	91.705	101,89
4. LN sau thuế C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	100.000	365.197	365,20
5. Vốn điều lệ	Triệu đồng	225.542	225.540	100,00
6. Cổ tức	Đồng/CP	3.000 - 4.000	6.000	
7. Thu nhập (người/tháng)	1.000đ	11.500	13.000	113,00
8. Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	480.000	576.486	118,23
8.1 Công ty sản xuất:		318.000	357.850	112,53
- Tinh bột thường	Tấn	231.000	272.875	118,13
- Tinh bột biến tính	Tấn	87.000	84.975	97,67
8.2 Công ty con, liên kết:	Tấn	162.000	209.636	129,40
9. Cồn thực phẩm	m3	10.000	11.230	112,30

#### 2. Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh thu đạt 138,55% so với kế hoạch, chủ yếu là lượng tiêu thụ tăng và giá bán tinh bột sắn cao hơn năm trước. Tổng sản lượng tinh bột sắn tiêu thụ 557.593 tấn đạt 114,73 kế hoạch và bằng 125,88% so với năm 2021.

- Lãi ròng đạt 277,02% so với kế hoạch và bằng 181,67% năm 2021, chủ yếu là do giá nguyên liệu hợp lý, hiệu suất thu hồi cao, giá thành sản phẩm giảm.

- Lãi công ty mẹ (hợp nhất) đạt cao, bằng 221,65% so với năm 2021. Các công ty con, liên kết đều có lãi vượt kế hoạch, tăng nhiều nhất là công ty Sepon.

- Sản lượng tinh bột sắn: Đạt 118,23% kế hoạch và bằng 118,91% so với năm trước, do tổ chức sản xuất tốt, thời gian sản xuất dài, đầy tải lúc chính vụ, ít cạnh tranh về nguyên liệu.

## **II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:**

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 13 phiên họp tại trụ sở chính của Công ty. Tại các phiên họp, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ. Tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tuân thủ nghị quyết ĐHCĐ 2022, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. HĐQT đã ban hành 59 nghị quyết, quyết định, quy chế,... liên quan đến các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư, quản lý, nhân sự.

### **1. Công tác chi trả cổ tức năm 2021:**

#### **1.1. Chi trả cổ tức bằng tiền:**

Trong năm 2022, đã chi trả cổ tức năm 2021 theo Nghị quyết ĐHCĐ 2022 với số tiền: 80.031.136.000 đồng; tương ứng 4.000 đ/CP. Thực hiện chi trả 2 đợt gồm: ngày 08/4/2022 (1.500 đ/CP); ngày 10/6/2022 (2.500 đ/CP).

#### **1.2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:**

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ 2022, đến tháng 7/2022 đã hoàn thành phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021, với tỷ lệ 10:1, kết quả như sau:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.000.539 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành (890 cổ đông).

- Mệnh giá: 10.000đ/CP

- Tổng số CP sau khi phát hành: 22.008.323 CP.

**2. Kết quả thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (NLĐ) dựa vào kết quả SX-KD năm 2021 và tình hình triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLĐ dựa vào kết quả SX-KD năm 2022:**

#### **2.1. Kết quả thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLĐ dựa vào kết quả SX-KD năm 2021:**

Tháng 9/2022, Công ty đã thực hiện hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLĐ dựa vào kết quả SX-KD năm 2021, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 545.674 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành, tương ứng 2,48% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.

- Số NLĐ được phân phối: 30 người.

- Giá phát hành: 36.740 đ/CP.

- Mệnh giá: 10.000đ/CP

- Tổng số CP sau khi phát hành: 22.553.997 CP.



## **2.2. Tình hình triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLD dựa vào kết quả SX-KD năm 2022:**

- Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022 quy định tốc độ tăng trưởng tạo vốn (Lợi nhuận và khấu hao) của Công ty năm 2022 tăng so với kế hoạch năm 2022 (gồm lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là 100,0 tỷ đồng và khấu hao là 90,0 tỷ đồng) từ 40% trở lên (tương đương **trên 266,0 tỷ đồng**) thì được phát hành 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2022.

- Kết quả SX-KD năm 2022 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

+ Lợi nhuận sau thuế của Cty mẹ theo BCTC hợp nhất: 365.197.333.999 đồng

+ Khấu hao của Công ty mẹ: 91.704.694.934 đồng

**Tổng cộng: 456.902.028.933 đồng**

Đối chiếu với điều kiện về tốc độ tăng trưởng tạo vốn nêu trên và kết quả tốc độ tăng trưởng tạo vốn của năm 2022 so với kế hoạch đạt **140,47%**, vì vậy Công ty đủ điều kiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLD:

- Số lượng cổ phiếu phát hành:  $5\% \times 22.553.997 \text{ CP} = 1.127.699 \text{ CP}$ .

- Giá phát hành: 37.000 đồng/CP.

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết số: 29/NQ-HĐQT ngày 06/3/2023 để chỉ đạo triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu ESOP) dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

## **3. Công tác lãnh đạo, giám sát và đánh giá Ban điều hành:**

Trong điều kiện kinh tế - chính trị thế giới nhiều bất ổn, thị trường tinh bột sản biến động và khó dự báo, bên cạnh đó Trung Quốc tiếp tục thực hiện chính sách zero covid, cửa khẩu đường biên bị đóng, các cảng biển thường bị phong tỏa,... làm tăng chi phí ở khâu thương mại; Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty đã nỗ lực điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt Nghị quyết, quyết định và các định hướng của HĐQT, tập trung một số điểm như sau:

### **3.1. Về quản lý sản xuất:**

- Về nguyên liệu: Thực hiện tốt công tác mua nguyên liệu, tổng lượng mua đạt 1,87 triệu tấn, cao nhất từ trước đến nay và tăng hơn năm trước 240 ngàn tấn; Thực hiện đầu tư vùng nguyên liệu và phòng chống dịch bệnh khảm lá sắn 1.300 ha ở các vùng Quảng Ngãi, Phú Yên, Gia Lai với tổng giá trị đầu tư không thu hồi là: 4,10 tỷ đồng. Đầu tư vùng nguyên liệu ở huyện Sepon là 2,08 tỷ Kíp (3 tỷ đồng). Diện tích sắn ở 5 huyện lân cận Công ty Sepon tăng rất nhanh, vụ trồng 2021-2022 là 8.878ha.

- Về hiệu suất chế luyện: Năm 2022 đã tiếp tục nâng cao hiệu suất chế luyện, hầu hết các nhà máy đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Chất lượng sản phẩm: Ổn định hơn năm 2021 và đạt Mục tiêu chất lượng của Công ty.



- Về máy móc thiết bị: Hệ thống dây chuyền thiết bị ở các nhà máy ổn định, công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa được đảm bảo. Nâng cấp máy ly tâm tách nước theo hướng tự động.

- Về an toàn thực phẩm: Kiểm soát dị vật, an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm và thực hiện tốt hơn năm trước.

### **3.3. Về đầu tư và phát triển:**

- Thực hiện Dự án nâng công suất Nhà máy chế biến bột sắn Sepon lên 300 SP/ngày, tổng mức đầu tư 66,5 tỷ đồng (2,93 triệu USD) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng 30/9/2022, trước tiến độ và đạt mục tiêu của dự án.

- Thực hiện đầu tư dự án Nhà máy chế biến bột sắn Attapeu công suất 300 tấn SP/ngày tại huyện Samakhixay, tỉnh Attapue, Lào. Tổng mức đầu tư là 221 tỷ đồng (9,13 triệu USD), khởi công vào đầu tháng 12/2022.

- Đã đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng của Nhà máy Đăk Song và An Khê theo hướng phù hợp vệ sinh ATTP, phù hợp với tiêu chuẩn ISO 22000 (FSSC 22000).

- Đầu tư một số công trình, phương tiện phục vụ cho nhu cầu sản xuất và cải thiện môi trường làm việc.

- Công tác quản lý đầu tư được tốt hơn về chất lượng, tiến độ công trình, kịp thời đưa vào sản xuất.

### **3.4. Về thị trường, khách hàng và logistic:**

- Tình bột sắn: Thị trường Trung Quốc vẫn là thị trường tiêu thụ chính của Công ty cả bột thường và bột biến tính. Mặc dù khó khăn do chính sách zero covid nhưng xuất khẩu vào Trung Quốc tăng 32% so với năm 2021; Thị trường Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc tăng trưởng tốt, tuy nhiên chiếm tỷ trọng thấp.

- Còn thực phẩm: Giữ ổn định các khách hàng truyền thống ở 2 đầu mối chính khu vực phía bắc và TPHCM.

- Công tác logistic: Được xác định là yếu tố quan trọng trong việc bán hàng năm 2022, đã chủ động khắc phục tồn tại trong năm 2021, tổ chức tốt khâu giao hàng, chủ động linh hoạt nên đã thực hiện tiêu thụ số lượng lớn.

### **3.5. Vốn và quản lý vốn.**

- Đảm bảo được nguồn vốn vay cho SX-KD, nhất là thời điểm chính vụ bị hạn chế room tín dụng, các Công ty con cũng được các ngân hàng mở rộng hạn mức và cho vay bằng hình thức tín chấp.

- Quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí chặt chẽ. Cân đối sử dụng vốn hợp lý tiết kiệm chi phí.

- Tình trạng mất cân đối vốn lưu động ròng đã được khắc phục trong quý III/2022, bước đầu đáp ứng được yêu cầu của ngân hàng cho vay vốn.

### **3.6. Công tác quản lý; nhân sự; lao động:**

- Công tác điều hành hoạt động SX-KD có nhiều tiến bộ. Chất lượng quản lý và cường độ lao động của đội ngũ chủ chốt trong toàn hệ thống tăng cao.



- HĐQT bổ sung thêm nhân sự Ban Tổng Giám đốc và bổ nhiệm một Phó Tổng Giám đốc; bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.

- Tổng Giám đốc đã kiện toàn các vị trí chủ chốt ở Nhà máy Tân Châu, Đồng Phú và Đồng Xuân; điều chuyển, bổ nhiệm nhân sự quản lý ở Nhà máy Đắk Song, Xưởng Cơ khí và phòng Kế hoạch - Thị trường. Đề nghị bổ nhiệm nhân sự quản lý ở các Công ty Đắk Nông, Công ty Sepon, Công ty Attapeu.

- Lao động sử dụng bình quân toàn công ty trong năm 2022 là 1.336 lao động, trong đó công ty mẹ là 877 LĐ và các công ty con là 459 LĐ. Năng suất lao động (tính theo sản phẩm) tăng 13,7% so với năm 2021.

#### **4. Công tác phối hợp:**

##### **4.1. Phối hợp với Ban kiểm soát:**

- Trong các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát;

- HĐQT luôn thông tin tình hình SXKD của Công ty cho BKS và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát.

- Các ý kiến của BKS tại cuộc họp HĐQT đều được ghi chép chính xác vào Biên bản họp HĐQT và HĐQT nghiêm túc tiếp thu.

##### **4.2. Phối hợp với Công đoàn:**

- HĐQT luôn tôn trọng BCH Công đoàn cơ sở Công ty và chỉ đạo Cán bộ quản lý Công ty phối hợp và tạo điều kiện cho Tổ chức công đoàn hoạt động.

- Phối hợp với Công đoàn phát động phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch Sản xuất kinh doanh và xét khen thưởng người lao động có sáng kiến, chuyên cần và có hiệu quả trong công việc.

#### **5. Thu nhập của các thành viên HĐQT năm 2022:**

Thu nhập của 05 thành viên HĐQT năm 2022 là từ thù lao do ĐHCĐ phê duyệt và từ tiền lương, thưởng kiêm nhiệm công việc chuyên môn, cụ thể:

- Tiền thù lao hàng tháng của HĐQT: từ 10-19 triệu đồng/người/tháng;

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT kiêm nhiệm trong Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc đơn vị từ 35-65 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền thưởng vượt kế hoạch năm 2021 của các thành viên HĐQT từ 110-160 triệu đồng.

## **II. Định hướng phát triển Công ty năm 2023:**

- Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, nhất là căng thẳng giữa phương Tây với Nga, nền kinh tế toàn cầu có nguy cơ suy thoái, giá nhiên liệu, lương thực tăng, lạm phát tăng,... ảnh hưởng chi phí đầu vào, giá tinh bột khó dự báo.

- Trung Quốc đã nới lỏng kiểm soát Covid-19 và tiến tới bình thường hoá với dịch bệnh, thị trường Trung Quốc khả năng sẽ ổn hơn vào giữa năm 2023.

- Bệnh khảm lá sắn có giảm, tuy nhiên diện tích vùng nguyên liệu miền Trung và Tây Nguyên có xu hướng giảm do cạnh tranh với các loại cây trồng khác (mía, keo); Vùng nguyên liệu các tỉnh Nam Lào có khả năng tăng.

## 1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	6.600.000
2	Lợi nhuận sau thuế của C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	270.000
3	Vốn điều lệ	Triệu đồng	270.648
4	Cổ tức	Đồng/CP	4.000 - 5.000
5	Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	555.000
5.1	Công ty sản xuất:		350.000
	- Tinh bột thường	Tấn	260.000
	- Tinh bột biến tính	Tấn	90.000
5.2	Công ty con, công ty liên kết:	Tấn	205.000
6	Còn thực phẩm	m <sup>3</sup>	12.000

## 2. Một số định hướng chủ yếu năm 2023:

### 2.1. Về thị trường, khách hàng và logistics:

- Tập trung mở rộng thị trường, khách hàng tiêu thụ bột biến tính. Mở rộng khách hàng tiêu thụ bột sản xuất tại Lào để chuẩn bị cho việc tăng sản lượng.

- Tiếp tục tổ chức tốt công tác logistics để đảm bảo sản lượng hàng bán, chú trọng công tác logistics ở Lào.

### 2.2. Về nguyên liệu:

- Quản lý chặt chẽ vùng nguyên liệu, tăng tỷ lệ huy động trong vùng để có lợi thế về giá mua, chất lượng. Cân đối giá mua hợp lý theo thị trường và chia sẻ với nông dân;

- Tập trung đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ở huyện Sepon, huyện Noong tỉnh Savannakhet. Liên kết sâu hơn với nông dân và đại lý để kéo dài thời gian thu hoạch và sản xuất ở Công ty Sepon.

### 2.3. Về sản xuất:

- Tập trung cải tiến chất lượng sản phẩm đối với Công ty Eakar, Công ty Nông sản Tây nguyên và Công ty KonTum.

- Nâng cao tính cẩn trọng, tăng tính kỷ luật, đặc biệt là phòng ngừa, không được để các vật liệu phi tinh bột có nguy cơ lẫn vào sản phẩm trong khu vực đóng gói sản phẩm.

- Chú trọng lĩnh vực hóa sinh, đặc biệt trong xử lý môi trường để tăng thu hồi biogas và xử lý nước thải đảm bảo tiêu chuẩn xả thải.

- Chuẩn hóa quy trình vận hành phù hợp với từng nhà máy, đưa vào quản lý định mức nước, giảm định mức sử dụng nước từ 15-18m<sup>3</sup>/tấn SP.

- Nghiên cứu vận hành bán tự động từng cụm thiết bị: Hydrocyclone, ly tâm,... nhằm tiết kiệm lao động.



#### **2.4 Về vốn và quản lý vốn:**

- Quan hệ chặt chẽ với các Ngân hàng để đảm bảo hạn mức tín dụng, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty.

- Tiếp tục tích lũy vốn để đầu tư phát triển chế biến tinh bột sắn tại Lào. Tạm thời dùng lãi của Công ty Sepon để đầu tư cho các dự án tại Lào, nhằm được tiếp tục hưởng ưu đãi đầu tư cũng như đủ vốn đối ứng để vay ngân hàng.

- Tiếp tục làm việc với Ngân hàng tại Lào để được vay vốn đầu tư NCS Sepone, vay vốn đầu tư cho dự án xây dựng Nhà máy tinh bột sắn Attapeu.

#### **2.5. Về đầu tư và phát triển**

- Thực hiện dự án đầu Nhà máy chế biến bột sắn Attapeu-Lào, công suất 300 tấn SP/ngày đưa vào hoạt động trước 30/9/2023.

- Tiếp tục đầu tư nâng công suất Nhà máy Sepon để giải quyết nguyên liệu, hoàn thành tháng 11/2023.

- Hoàn thiện thủ tục xin cấp phép đầu tư Dự án nhà máy tại tỉnh Salavan – Lào trong quý I/2023.

- Đầu tư nâng cấp thiết bị theo hướng tự động và tiết kiệm nước; Đầu tư cơ sở hạ tầng các nhà máy theo hướng phù hợp với tiêu chuẩn ATVSTP.

#### **2.6. Về quản lý - điều hành:**

- Dành nguồn lực đầu tư tại Lào. Trong đó nguồn lực lao động là quan trọng nhất, lưu ý luân chuyển lao động Việt Nam – Lào.

- Nhanh chóng áp dụng quản trị mạng và xây dựng quy chế về quản trị mạng, kể cả quản trị thông tin, hình ảnh giao diện.

- Nhân mạnh công tác đào tạo nội bộ cho lao động quản lý, lao động quản trị mạng, chọn thời điểm đào tạo, có thể mời giảng viên.

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh nội quy, quy chế quản lý nội bộ của nhà máy, công ty con phù hợp với hệ thống quản lý của APFCO.

Kính báo cáo./.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**

## BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi**

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động của BKS Công ty trong năm 2022, như sau:

### **I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:**

#### **1. Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS:**

Năm 2022 Ban kiểm soát thực hiện công tác giám sát về việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban điều hành trên một số lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Thực hiện giám sát HĐQT triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và Tổng giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và kế hoạch sản xuất kinh doanh của HĐQT trong năm 2022.

- Kiểm tra, rà soát, tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy trình nội bộ, Điều lệ các Công ty con đã ban hành nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Xem xét tính hợp lý, hợp pháp và trình tự thủ tục ban hành các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT, Quyết định của Tổng giám đốc Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật; quy định nội bộ về quản trị Công ty và công bố thông tin của Công ty theo qui định của UBCK Nhà Nước và Điều lệ Công ty.

- Tham gia xét chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán một số dự án đầu tư của Công ty; Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, 6 tháng của Công ty.

- Tiền thù lao và thưởng của các thành viên BKS trong năm 2022 như sau:

+ Trưởng ban kiểm soát thù lao: 20 triệu đồng/tháng (thưởng vượt KH năm 2021 là 156 triệu đồng)



+ Thành viên ban kiểm soát thù lao: 06 triệu đồng đến 8 triệu đồng/tháng (thường vượt KH năm 2021 là 75 triệu đến 93 triệu đồng)

## 2. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các quyết định của BKS:

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp; triển khai và thực hiện công việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công cho từng thành viên BKS; thống nhất cách thức hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến và đề xuất, kiến nghị; tham dự các cuộc họp của chuyên môn, có lúc trực tiếp trao đổi hoặc cảnh báo kịp thời các yếu tố rủi ro với Tổng giám đốc và đã được phản hồi.

## II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC - Đà Nẵng.

### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu Kết quả hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty năm 2022:

#### \*Tình hình tài chính Công ty năm 2022 (hợp nhất):

TT	Nội dung	ĐVT	31/12/2022		31/12/2021		%(+/-) 2022/ 2021
			Số tiền	Tỉ trọng (%)	Số tiền	Tỉ trọng (%)	
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	Tr.đ	<b>3.139.186</b>	<b>100,00</b>	<b>2.510.309</b>	<b>100,00</b>	<b>25,05</b>
1.	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	2.098.042	66,83	1.441.944	57,44	45,50
2.	Tài sản dài hạn	Tr.đ	1.041.144	33,17	1.068.365	42,56	-2,55
<b>II</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	Tr.đ	<b>3.139.186</b>	<b>100,00</b>	<b>2.510.309</b>	<b>100,00</b>	<b>25,05</b>
1.	Nợ phải trả	Tr.đ	2.048.496	65,25	1.695.181	67,53	20,84
2.	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	1.090.690	34,75	815.128	32,47	33,80
	+Vốn đầu tư CSH	Tr.đ	225.539		200.078		
	+Thặng dư vốn cổ phần	Tr.đ	107.609		93.084		

#### \*Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	Năm 2022		So sánh %	
				KH	TH	TH2022/ TH 2021	TH2022/ KH 2022
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	5.472.484	5.200.000	7.204.760	131,65	138,55
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	182.602		404.564	221,55	
2.1	LNST cty mẹ (HN)	Tr.đ	164.761	100.000	365.197	221,65	365,19
2.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Tr.đ	17.841		39.367	220,65	
3	LNST-BCTC Tổng hợp	Tr.đ	152.847	100.000	277.019	181,23	277,02
4	Vốn điều lệ	Tr.đ	200.078		225.540	112,72	
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	8.235		16.462	199,90	



Trình ĐHCĐ quyết định mức chi cổ tức năm 2022: 6.000 đồng/ cổ phiếu.  
Phương thức trả cổ tức:

+ Trả bằng cổ phiếu: tỉ lệ 100:15;

+ Trả bằng tiền là: 4.500 đồng/cổ phiếu.

\* Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau là: 209.838.409.840 đồng.

- Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, hợp pháp, chính xác và trung thực trong báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm 31/12/2022 phù hợp với qui định pháp lý hiện hành có liên quan và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC.

- Công tác quản lý tài chính tốt, chặt chẽ, chi phí hợp lý, tiết kiệm nhằm giảm giá thành, đã đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt khá cao. Vòng quay vốn lưu động đạt: 4,27 vòng/năm, giảm 0,35 vòng so với cùng kỳ 4,62 vòng (nguyên nhân chủ yếu là do chính sách Zero Covid-19 của Trung Quốc làm ảnh hưởng công tác giao hàng và thanh toán tiền hàng).

## **2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư và phát triển:**

Năm 2022 Công ty tiếp tục đầu tư bổ sung một số thiết bị cần thiết cho tất cả các Nhà máy và một vài Công ty con nhằm ổn định công suất, tốt hơn về chất lượng sản phẩm, nâng cao định mức KT-KT và tăng tỉ lệ thu hồi;

- Đã đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng của Nhà máy tinh bột sắn Đăk Song và Nhà máy An Khê (Gia Lai) theo hướng phù hợp vệ sinh an toàn thực phẩm nhằm phù hợp với tiêu chuẩn ISO 22000 (FSSC 22000);

- Hoàn thành việc đầu tư máy đóng bao tự động và viết chương trình phần mềm điều khiển; Công ty Sepone đã đưa vào vận hành đạt yêu cầu.

- Đầu tư một số công trình, phương tiện phục vụ cho nhu cầu sản xuất và cải thiện môi trường làm việc.

- Đầu tư Dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn Sepone – Lào lên 300 tấn SP/ngày đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trước tiến độ, đạt mục tiêu của dự án.

- Thực hiện đầu tư dự án Nhà máy chế biến bột sắn Attapeu – Lào công suất 300 tấn SP/ngày, đã khởi công vào đầu tháng 12/2022.

- Đã và đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục xin cấp phép đầu tư Dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại tỉnh Salavan – Lào.

Nhìn chung: công tác quản lý đầu tư, nghiệm thu, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành các dự án, công trình trong năm được tốt hơn cả về tiến độ công trình hoàn thành, kịp thời và đưa vào vận hành đúng tiến độ; chất lượng đạt yêu cầu và được thị trường chấp nhận.

Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư thực hiện theo đúng quy trình và tuân tự, các thủ tục theo quy định của pháp luật. Việc phê duyệt các dự án tuân thủ theo các nội dung đã được quy định trong Quy chế quản lý đầu tư và Điều lệ Công ty.

Tuy nhiên, cũng còn dự án quyết toán còn chậm, chưa kịp thời như: dự án nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy Đồng Phú.



### **III. Kết quả giám sát đối với hoạt động HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.**

#### **1. Hội đồng quản trị:**

Năm 2022 quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT đều tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- HĐQT bổ sung thêm nhân sự trong Ban Tổng giám đốc; bổ nhiệm một Phó Tổng giám đốc; bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.

- Quy trình, nội dung ban hành các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong phạm vi và thẩm quyền của HĐQT; trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phù hợp với Quy chế quản lý đầu tư và mua sắm tài sản của Công ty, đúng theo quy định của pháp luật, đúng Điều lệ, đúng thẩm quyền, đúng với định hướng phát triển của Công ty.

- Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin: Báo cáo tài chính định kỳ và báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ; công bố thông tin bất thường theo quy định về công bố thông tin.

#### **2. Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý:**

Trong năm Tổng giám đốc đã phân công lại nhiệm vụ cho từng thành viên điều hành trong các lĩnh vực chuyên môn của Công ty; ban hành các Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề về điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư phù hợp với pháp luật, Điều lệ Công ty, Quyết định của HĐQT.

- Kiện toàn công tác tổ chức, sắp xếp, luân chuyển cán bộ chủ chốt trong toàn Công ty và Công ty con nhằm đáp ứng yêu cầu, phù hợp với tình hình thực tế về năng lực quản lý trong toàn Công ty.

- Đã triển khai xong phần mềm ERP-SAP B1, tuy nhiên việc cập nhật dữ liệu tại một số phân hệ chưa đầy đủ và kịp thời.

- Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty hoạt động trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty. Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh của quý, 6 tháng và năm; sơ kết, tổng kết. Đặc biệt năm nay tổ chức họp giao ban hàng tháng (trực tuyến) trong toàn hệ thống nhằm nâng cao công tác quản lý, điều hành cũng như kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiều tiên bộ, nhạy bén, linh hoạt, công tác dự báo kịp thời, tránh rủi ro, phù hợp với tình hình thực tế (trong điều kiện Trung quốc vẫn tiếp tục thực hiện chính sách Zero covid); công tác đầu tư xây dựng chắc chắn, có trọng điểm; quản lý tài chính tốt, phát huy mọi nguồn lực hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả cao.

#### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và CĐ:**

- Ban kiểm soát luôn phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định pháp luật; hoạt động luôn theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập của mình với HĐQT, với Ban điều hành.



- Quá trình thực hiện Ban tổng giám đốc luôn phối hợp, trao đổi và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BKS khi tiếp cận hồ sơ, tài liệu và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về công tác quản lý, điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi BKS có yêu cầu.

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các ý kiến tham gia của BKS tại các cuộc họp đều được HĐQT ghi nhận và phối hợp triển khai thực hiện. Các cuộc họp sơ kết, tổng kết của chuyên môn các thành viên BKS đều tham dự đầy đủ. Qua đó, trong việc tiếp cận, nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên đều được thuận lợi và kịp thời.

- Đối với Cổ đông: Ban kiểm soát vẫn luôn duy trì tiếp nhận, phản ánh hoặc trao đổi thông tin, trong năm BKS không nhận bất kỳ kiến nghị hoặc phản hồi nào của cổ đông.

### **Đánh giá chung:**

Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức lớn cả về chính trị, an ninh, kinh tế; dịch bệnh Covid-19 các nước tuy dần phục hồi, nhưng Trung Quốc vẫn tiếp tục thực hiện chính sách Zero Covid, các cửa khẩu đường biên bị đóng, cảng biển thường bị phong tỏa ảnh hưởng rất lớn đến tiêu thụ hàng hóa, dẫn đến tồn kho cao, chi phí lưu kho, lưu bãi.

Trong nước dịch bệnh Covid-19 giảm, nền kinh tế dần phục hồi nhưng gặp nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt là trong lĩnh vực tín dụng-Ngân hàng (room tín dụng) đã làm ảnh hưởng đến nguồn vốn tín dụng để phục vụ công tác thu mua nguyên liệu nhất trong thời điểm chính vụ.

Song với sự điều hành quyết liệt, linh hoạt của HĐQT; ban điều hành Công ty đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời và tổ chức quản lý tốt đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty đạt hiệu quả rất cao.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty đều tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Luật chứng khoán và Điều lệ C ty; thực hiện theo Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT, của Tổng giám đốc.

Năm 2022 Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào và cũng không nhận kiến nghị nào của cổ đông trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

## **IV. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Cổ đông:**

### **1. Đối với HĐQT về các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành Công ty như sau:**

HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát chặt chẽ mọi hoạt động trong sản xuất kinh doanh: xây dựng định mức tiêu hao tiên tiến hơn đối với các sản phẩm tinh bột, cải tiến khâu gia công và chế tạo thiết bị; tăng nhanh vòng quay vốn, giảm số dư công nợ và cơ số nợ với mức thấp nhất, nhằm giảm chi phí tài chính, tránh rủi ro và tăng hiệu quả.

- Hoàn thành thủ tục quyết toán các dự án, công trình đầu tư kịp thời, đúng thời gian theo luật định.



- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan.

- HĐQT tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho cán bộ do HĐQT quản lý. Đồng thời, có kế hoạch tuyển dụng, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; đội ngũ cán bộ quản lý kế cận có đủ năng lực và trình độ nhằm đáp ứng với yêu cầu thực tế vào sự phát triển của Công ty.

- HĐQT và ban điều hành Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ, thường xuyên thông tin và phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát.

## **2. Đối với Quý cổ Đông:**

Đề nghị Quý cổ đông tiếp tục mối liên hệ chặt chẽ với BKS thông qua trao đổi trực tiếp hoặc thông tin trên Website của Công ty trong trường hợp cần thiết.

## **V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:**

Năm 2023 Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ trong năm. Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch và thẩm định báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm của Công ty và các đơn vị thành viên.

- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; phương châm ngăn chặn, phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 và kế hoạch thực hiện giám sát năm 2023. Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Trân trọng cảm ơn ./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Công bố trên Website Cty;
- Lưu BKS, TK.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Bùi Thị Như Hoa**

Số: 33 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

“Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022”

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 v/v hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.

HĐQT Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi lập Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét quyết định, nội dung cụ thể sau:

### I. Mục đích phát hành:

Bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.
2. Mã cổ phiếu: APF
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 225.539.970.000 đồng
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 22.553.997 CP
7. Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 3.383.099 CP
8. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 33.830.990.000 đồng.
9. Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
10. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 259.370.960.000 đồng.



11. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
12. Tỷ lệ phân phối: 100:15 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu mới).
13. Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý II/2023 hoặc quý III/2023.
14. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 565 cổ phiếu Công ty CP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi. Theo tỷ lệ thực hiện quyền: cổ đông A sẽ được nhận:  $565/100 \times 15 = 84,75$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, cổ đông A sẽ nhận được 84 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,75 sẽ được hủy bỏ.*

### III. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

Trân trọng kính trình./.

- Nơi nhận: *Hud*
- Như trên;
  - HĐQT, BKS;
  - Công bố trên Website Cty;
  - Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Danh**

Số: 34 /TTr-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2023

### TỜ TRÌNH

“Về tài chính, phân phối, thù lao và kiểm toán”

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2022/NQ-ĐHCD ngày 16/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

#### **I. Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán**

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC đã được đăng tải toàn bộ trên website của Công ty: <http://www.apfco.com.vn>.

Các chỉ tiêu chính về tài chính và kết quả SXKD năm 2022:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	7.013.583.148.258	7.204.759.965.882
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	277.970.955.188	405.530.716.243
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	277.019.587.161	404.564.301.513
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		365.196.751.954
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		39.367.549.559
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		16.462
5	Tổng tài sản	Đồng	2.820.878.832.307	3.139.186.762.617
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.864.860.706.414	2.098.042.703.671
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	956.018.125.893	1.041.144.058.946
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.820.878.832.307	3.139.186.762.617
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.866.149.603.772	2.048.496.354.051
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	954.729.228.535	1.090.690.408.566
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	225.539.970.000	225.539.970.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	107.609.873.380	107.609.873.380
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000



STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		-65.399.247.699
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	232.864.060.741	242.309.134.812
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	388.715.324.414	475.107.635.902
	<i>Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>Đồng</i>	<i>111.695.737.253</i>	<i>109.910.883.948</i>
	<i>+ LNST chưa PP kỳ này</i>	<i>Đồng</i>	<i>277.019.587.161</i>	<i>365.196.751.954</i>
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		105.123.042.171

## II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022	Đồng	277.019.587.161	
2	Trích quỹ Khen thưởng BĐH	Đồng	2.000.000.000	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	27.701.958.716	3=1x10%
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	13.850.979.358	4=1x5%
5	Lợi nhuận năm 2022 còn lại sau khi trích lập quỹ	Đồng	233.466.649.087	5=1-2-3-4
6	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	111.695.737.253	
7	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	345.162.386.340	7=5+6
8	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	CP	22.553.997	
9	Chia cổ tức 2022	Đồng	135.323.976.500	
	<i>Tr.đó: - Bằng cổ phiếu: tỷ lệ 100:15</i>	<i>Đồng</i>	<i>33.830.990.000</i>	
	<i>- Bằng tiền: 4.500 đồng/CP</i>	<i>Đồng</i>	<i>101.492.986.500</i>	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	209.838.409.840	10=7-9

## III. Thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2023:

### 1. Báo cáo về thù lao và tiền thưởng cho năm 2022:

- Tiền thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị năm 2022 là: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty:

Stt	Diễn giải	ĐVT	BCTC Tổng hợp	BCTC Hợp nhất	Ghi chú
1	Kế hoạch lợi nhuận sau thuế của Cty mẹ	Tỷ.đ	100.00	100.00	
2	Kết quả thực hiện lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	277.02	365.20	
3	Lợi nhuận sau thuế thực hiện vượt kế hoạch	Tỷ.đ	177.02	265.20	3=2-1
4	Mức 5% phần LNST vượt kế hoạch	Tỷ.đ	8.85	13.26	4=3*5%

Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch cao hơn tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng

Do vậy, căn cứ Nghị quyết số: 01/2022/NQ-ĐHCD ngày 16/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Số tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2022 là: 2 tỷ đồng.

2. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiền thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2023, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.


#### **IV. Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:**

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Kiểm toán RSM – Chi nhánh Miền Trung.

Trên đây là những nội dung Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua và phê chuẩn.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:   
- Như trên;  
- HĐQT, BKS;  
- Công bố trên Website Cty;  
- Lưu VT. TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



  
**Võ Văn Danh**



Số: 01/2023/NQ-ĐHCD

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2023

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**



- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;  
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi ngày 31/3/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi họp tại hội trường Khách sạn Cẩm Thành, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ngày 31/3/2023 đã nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ:**

**1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023”.**

Nội dung theo Báo cáo số: 31/BC-HĐQT ngày 06/3/2023, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		Kế hoạch 2023
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.200.000	7.204.760	6.600.000
2. LN sau thuế C.ty mẹ (HN)	Triệu đồng	100.000	365.197	270.000
3. Vốn điều lệ	Triệu đồng	225.542	225.540	270.648
4. Cổ tức	Đồng/CP	3.000-4.000	6.000	4.000-5.000
5. Sản phẩm tinh bột sắn	Tấn	480.000	576.486	555.000
5.1 Công ty sản xuất:		318.000	357.850	350.000
- Tinh bột thường	Tấn	231.000	272.875	260.000
- Tinh bột biến tính	Tấn	87.000	84.975	90.000
5.2 Công ty con, liên kết:	Tấn	162.000	209.636	205.000
6. Còn thực phẩm	m3	10.000	11.230	12.000

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

**2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.**

Nội dung theo Báo cáo số: 32/BC-BKS ngày 06/3/2023.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

### 3. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022:

Nội dung theo Tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 06/3/2023, một số nội dung cơ bản như sau:

- 1- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi.
- 2- Mã cổ phiếu: APF
- 3- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- 4- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 5- Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 225.539.970.000 đồng
- 6- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 22.553.997 CP
- 7- Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 3.383.099 CP
- 8- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 33.830.990.000 đồng.
- 9- Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- 10- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 259.370.960.000 đồng.
- 11- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- 12- Tỷ lệ phân phối: 100:15 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu mới).
- 13- Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong quý II/2023 hoặc quý III/2023.
- 14- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng CP phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

### 4. Thông qua và phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Nội dung theo Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 06/3/2023, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022	Đồng	277.019.587.161	
2	Trích quỹ Khen thưởng BDH	Đồng	2.000.000.000	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	Đồng	27.701.958.716	3=1x10%



STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	13.850.979.358	4=1x5%
5	Lợi nhuận năm 2022 còn lại sau khi trích lập quỹ	Đồng	233.466.649.087	5=1-2-3-4
6	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	111.695.737.253	
7	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	345.162.386.340	7=5+6
8	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	CP	22.553.997	
9	Chia cổ tức 2022	Đồng	135.323.976.500	
	Tr.đó: - Bằng cổ phiếu: tỷ lệ 100:15	Đồng	33.830.990.000	
	- Bằng tiền: 4.500 đồng/CP	Đồng	101.492.986.500	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	209.838.409.840	10=7-9

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

### 5. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

Nội dung theo Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 06/3/2023, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	7.013.583.148.258	7.204.759.965.882
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	277.970.955.188	405.530.716.243
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	277.019.587.161	404.564.301.513
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		365.196.751.954
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		39.367.549.559
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		16.462
5	Tổng tài sản	Đồng	2.820.878.832.307	3.139.186.762.617
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.864.860.706.414	2.098.042.703.671
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	956.018.125.893	1.041.144.058.946
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.820.878.832.307	3.139.186.762.617
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.866.149.603.772	2.048.496.354.051
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	954.729.228.535	1.090.690.408.566
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	225.539.970.000	225.539.970.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	107.609.873.380	107.609.873.380
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		-65.399.247.699
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	232.864.060.741	242.309.134.812
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	388.715.324.414	475.107.635.902

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
	Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	Đồng	111.695.737.253	109.910.883.948
	+ LNST chưa PP kỳ này	Đồng	277.019.587.161	365.196.751.954
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		105.123.042.171

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 6. Thông qua và phê chuẩn thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2023:

Nội dung theo Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 06/3/2023, một số nội dung cơ bản sau:

### 1. Báo cáo về thù lao và tiền thưởng cho năm 2022:

- Tiền thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị năm 2022 là: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty là: 2,0 tỷ đồng.

2. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiền thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty năm 2023, đồng thời giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các tiểu ban của Hội đồng quản trị: 1,2 tỷ đồng.

- Tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các tiểu ban của Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý Công ty: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

## 7. Thống nhất thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:

Nội dung theo Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 06/3/2023, một số nội dung cơ bản sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;



3. Công ty TNHH Kiểm toán RSM – Chi nhánh Miền Trung.

*(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: .....CP, đạt tỷ lệ .....% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Chủ tịch HĐQT/Chủ tọa ĐHCĐ**

**Lê Ngọc Hinh**

**Võ Văn Danh**

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Công bố Website;
- Lưu: VT, Thư ký C.ty.

**APFCO**

**CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**  
48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi  
Điện thoại (0255) 3827308, 3822529 Fax: (0255) 3822060  
Website: [www.apfco.com.vn](http://www.apfco.com.vn) Email: [apfco@apfco.com.vn](mailto:apfco@apfco.com.vn)

1



## THẺ BIỂU QUYẾT

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**Ngày 31 tháng 3 năm 2023.**

Tên Cổ đông/đại diện theo ủy quyền: .....

Mã số ĐKSH: .....

Số cổ phần có quyền biểu quyết: ..... CP.





APFCO

CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI  
48 Phạm Xuân Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi  
Điện thoại 0255.3827308, 3822529 Fax: 0255. 3822060  
Website: www.apfco.com.vn Email: apfco@apfco.com.vn

1



## PHIẾU BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Họ và tên Cổ đông: ..... Mã số ĐKSH: .....  
Số cổ phần có quyền biểu quyết: ..... CP.

### NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

TT	Nội dung vấn đề biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1	Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2022			
2	Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán			
3	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022			
4	Thù lao và tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2023			
5	Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023			

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2023.

Cổ đông  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Nếu **tán thành** vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu (X) vào cột 1
- Nếu **không tán thành** vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu (X) vào cột 2
- Nếu **không có ý kiến** vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu (X) vào cột 3